

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **34/2019/HS-ST**
Ngày 19 - 3 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Trí Thúc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Ngọc Thương.

Bà Hoàng Thị Lê Dung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Minh Hải - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Phùng Thị Kim Thoa - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2019, đối với:

Bị cáo: Vũ Văn T, sinh năm: 1999, tại Nghệ An. HKTT: ấp T, xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Vũ Văn Q, mẹ: Trần Thị H; Vợ, con: không có; Tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt tạm giam ngày 22/11/2018. (có mặt)

Bị hại: Công ty Cổ phần dầu khí B. Địa chỉ: phường T, TP. V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn D, chức vụ Giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Trung H, sinh năm 1991 là nhân viên Công ty. (vắng mặt)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1986. Địa chỉ: phường T, TP. V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (vắng mặt)

- Ông Nguyễn Quang Q, sinh năm 1985. Địa chỉ: P11, TP. V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Văn T là nhân viên của cửa hàng gas của Công ty Cổ phần Dầu khí B (viết tắt là Công ty), địa chỉ phường R, thành phố V. Do có ý định trộm cắp tài sản từ trước, nên khoảng 12 giờ ngày 10/08/2018, khi chỉ còn mình T ở lại cửa hàng gas, T liền gọi điện thoại cho Nguyễn Quang Q là chủ cửa hàng gas D trên đường 30/4, P11, thành phố V để thỏa thuận bán gas. Sau khi thỏa thuận xong, Q gọi xe ba gác đến cửa hàng gas gặp T để chở gas. Tại đây, T đã lấy 26 bình gas hiệu Origin màu xám loại 12Kg, 18 vỏ bình gas các loại và 01 van điều áp Namilux xám đưa lên xe ba gác chở đến quán L, P11, TP. V bán cho Q được số tiền là 8.000.000 đồng. Sau đó, Q bán lại 26 bình gas (có gas) cho anh Nguyễn Ngọc T là chủ quán L để sử dụng.

Ngoài ra, trước đó quá trình T đi giao gas cho khách T còn giữ tiền gas của Công ty 1.324.000 đồng. Sau khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, Vũ Văn T bỏ trốn cùng số tiền bán bình gas và 1.324.000 đồng. Số tiền này T đã tiêu xài hết nên Cơ quan cảnh sát điều tra không thu giữ được.

Vật chứng thu giữ gồm: 04 vỏ bình gas hiệu Origin màu xám loại 12 kg; 18 vỏ bình gas các loại 12 kg. Cơ quan điều tra đã xử lý giao trả cho Công ty Cổ phần dầu khí B. Đối với 01 van điều áp Namilux màu xám, T khai nhận đã cho một người bạn tên Trung (không rõ nhân thân lai lịch) nên không thu hồi được.

Tại kết luận định giá tài sản số 248/KL-PTCKH ngày 01/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân TP. V xác định: 26 bình gas Origin màu xám loại 12 kg trị giá 16.276.000 đồng; 18 vỏ bình gas các loại trị giá 2.160.000 đồng; 01 van điều áp Namilux trị giá 100.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 18.536.000đ (Mười tám triệu năm trăm ba mươi sáu nghìn đồng)

Đối với việc T chiếm đoạt tiền gas của Công ty có giá trị dưới 4.000.000 đồng nên Cơ quan CSĐT Công an TP. V không đủ căn cứ để khởi tố T về hành vi Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

Đối với Quyết và Toàn không biết số tài sản trên do T trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Bản cáo trạng số 48/CT-VKS ngày 15/02/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V truy tố bị cáo Vũ Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không tranh luận và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Vũ Văn T về tội “Trộm cắp tài sản”. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo T từ 06 đến 09 tháng tù; trách nhiệm dân sự: bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại xong, bị hại cũng không yêu cầu gì và có đơn xin giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với nội dung cáo trạng đã nêu và lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, của người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên có cơ sở xác định: Vào khoảng 12 giờ ngày 10/8/2018, tại cửa hàng gas phường R, thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Vũ Văn T đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 26 bình gas Origin màu xám loại 12Kg; 18 vỏ bình gas các loại; 01 van điều áp Namilux của Công ty cổ phần dầu khí B. Tổng số tài sản T chiếm đoạt có giá trị là 18.536.000đ (Mười tám triệu năm trăm ba mươi sáu nghìn đồng). Do đó, có đủ căn cứ kết luận hành vi của Vũ Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người trưởng thành, có sức khỏe, muốn có tiền tiêu xài nhưng bản chất lười lao động, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản để thực hiện hành vi trộm cắp. Do đó, cần phải xử phạt nghiêm nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và đã bồi thường thiệt hại, bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên căn cứ điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo về phần tội danh, điều khoản và mức hình phạt áp dụng là có căn cứ phù hợp với các tình tiết của vụ án nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Xử lý vật chứng: 04 vỏ bình gas hiệu Origin màu xám loại 12 kg; 18 vỏ bình gas các loại 12 kg. Cơ quan điều tra đã xử lý giao trả cho Công ty Cổ phần dầu khí B nên không xét đến.

[7] Trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị hại đã thỏa thuận giải quyết xong; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cũng không có ý kiến, yêu cầu gì trong vụ án nên không xét đến.

[8] Về án phí: Bị cáo Vũ Văn T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Vũ Văn T 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt 22/11/2018.

2. Xử lý vật chứng: không.

3. Trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị hại đã thỏa thuận giải quyết xong; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cũng không có ý kiến, yêu cầu gì trong vụ án nên không xét đến.

4. Án phí: Bị cáo Vũ Văn T phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- VKSND TP. V;
- Công an TP. V;
- Chi cục THADS TP. V;
- Những người TGTT;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

HOÀNG TRÍ THỨC